

ĐÁNH GIÁ GIÁ TRỊ HỆ THỐNG DI TÍCH PHONG TRÀO CẦN VƯƠNG Ở QUẢNG BÌNH

CN. PHẠM VĂN CHUYẾT

Chủ tịch Hội Di sản Văn hóa Việt Nam Tp. Đồng Hới

1. Tình hình kiểm kê, xếp hạng và những đặc điểm hệ thống di tích phong trào Cần Vương ở Quảng Bình

Qua nhiều tài liệu nghiên cứu của các nhà khoa học đã cho thấy: Quảng Bình là nơi phong trào hưởng ứng “Cần Vương” diễn ra sâu rộng nhất với nhiều lãnh tụ khởi nghĩa là những sĩ phu yêu nước đã cùng nhân dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược dưới ngọn cờ Cần Vương.

Phong trào không chỉ ở miền Tây Quảng Bình, nơi vua Hàm Nghi và phe chủ chiến chọn làm nơi đứng chân xây dựng “Sơn triều” lâu nhất và hầu như đã diễn ra trên địa bàn toàn tỉnh. Vì thế có thể thấy rằng, trên đất Quảng Bình không nơi nào là không in dấu ấn, không in đậm những dấu tích của phong trào Cần Vương.

Song, do những điều kiện, những nguyên nhân chủ quan và khách quan, trong nhiều năm qua, tình hình kiểm kê và xếp hạng những di tích về phong trào Cần Vương ở Quảng Bình đạt những kết quả còn khiêm tốn. Đến nay theo báo cáo tổng kiểm kê di tích - danh thắng Quảng Bình (mang tính pháp lý) năm 1997, năm 2012 và xếp hạng di tích năm 2014, thì trong số 51 di tích được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch) xếp hạng, 52 di tích được UBND tỉnh xếp hạng và trong 165 di tích được kiểm kê, chỉ có 3 di tích lịch sử lưu niệm danh nhân giới thiệu về thân thế, sự nghiệp của 3 danh tướng trong phong trào Cần Vương được xếp hạng:

- Di tích Nhà thờ và Lăng mộ Đề đốc Lê Trực ở xã Tiên Hóa - huyện Tuyên Hóa (Quyết định số 774 QĐ/BVHTT, ngày 21 tháng 6 năm 1998 của Bộ Văn hóa - Thông tin).

- Di tích Lăng mộ và Nhà bia tưởng niệm danh tướng Mai Lượm ở Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch (Quyết định số 95-1998 QĐ/BVHTT, ngày 24 tháng 01 năm 1998 của Bộ Văn hóa - Thông tin).

- Di tích Lăng mộ danh tướng Cần Vương Lê Mô Khởi ở xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch (Quyết định số 3044 QĐ/UBND, ngày 17 tháng 12 năm 2007 của UBND tỉnh Quảng Bình).

Đó là ba di tích lịch sử - văn hóa mang đặc điểm là những công trình xây dựng (nhà thờ, lăng mộ, nhà bia tưởng niệm) gắn với thân thế và sự nghiệp của

các danh nhân, nhân vật lịch sử có ảnh hưởng to lớn và tác động tích cực đến phong trào Cần Vương chống thực dân Pháp xâm lược cuối thế kỷ XIX.

Trong hệ thống di tích phong trào Cần Vương còn có trong những di tích lịch sử văn hóa khác đã được xếp hạng di tích quốc gia nhưng lại có đặc điểm riêng. Đó là những địa điểm, những công trình xây dựng gắn với nhiều sự kiện lịch sử - văn hóa tiêu biểu của quốc gia và của địa phương. Nhưng đây không chỉ là gắn với những sự kiện lịch sử về phong trào Cần Vương cuối thế kỷ XIX mà còn gắn với nhiều sự kiện qua các thời kỳ lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc. Đó là những di tích sau đây:

- Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật Thành Đồng Hới, Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định xếp hạng theo Quyết định số 97/QĐ-BHTT ngày 21 tháng 01 năm 1992.

- Di tích chiến khu Trung Thuần, Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định xếp hạng theo Quyết định số 2233/QĐ-BHTT ngày 26 tháng 6 năm 1995.

- Khu di tích danh thắng Lý Hòa, Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định xếp hạng theo quyết định số 3959/QĐ-BHTT ngày 02 tháng 12 năm 1992.

Trong nội dung lý lịch ba di tích nói trên, chỉ có di tích Thành Đồng Hới có nói đến một số sự kiện về phong trào Cần Vương, nhưng với dung lượng còn khiêm tốn. Hai di tích Chiến khu Trung Thuần và di tích danh thắng Lý Hòa thì chưa có sự kiện phong trào Cần Vương, hoặc đang trong quá trình nghiên cứu, xác minh, bổ sung sự kiện cho nội dung lý lịch di tích.

Ví dụ: Di tích Chiến khu Trung Thuần không chỉ gắn với sự kiện lịch sử trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mà còn là một trong những căn cứ chiến khu của nghĩa quân Đề đốc Lê Trực hưởng ứng dụ Cần Vương của Hàm Nghi. Tại đây Lê Trực đã mộ thêm quân, xây dựng, huấn luyện lực lượng, tổ chức sản xuất quân lương và liên tiếp tổ chức nhiều trận tập kích, phục kích, công đồn đánh Pháp từ năm 1885 đến năm 1888, bảo vệ cho trung tâm đầu não chỉ huy cuộc kháng chiến chống Pháp của Sơn triều kháng chiến Hàm Nghi ở vùng Minh Hóa làm cho quân Pháp và triều đình Huế hết sức lo sợ.¹

- Khu di tích danh thắng Lý Hòa (bao gồm đèo Lý Hòa và bãi biển Đá Nhảy), không chỉ là thắng cảnh sơn thủy hữu tình, hay chỉ gắn với những sự kiện về thời kỳ Trịnh - Nguyễn phân tranh, thời kỳ chống chiến tranh phá hoại, chống gián điệp biệt kích của giặc Mỹ, mà nơi đây còn gắn với những sự kiện về phong trào Cần Vương chống Pháp cuối thế kỷ XIX.

¹. Trích trong bài “Phong trào kháng Pháp dưới ngọn cờ Cần Vương ở Quảng Bình...” của PGS-TS Nguyễn Văn Đăng và ThS. Nguyễn Thị Thùy Dung, trong Tuyển tập báo cáo khoa học Hội thảo quốc gia về Quảng Bình 410 năm hình thành và phát triển.

Tháng 4 năm 1996, sau khi nghiên cứu, xem xét nội dung trên bản mật đồ dưới một ống bút cổ được một gia đình họ Hoàng ở xã Hải Trạch lưu giữ, Giáo sư Hà Văn Tấn, Viện trưởng Viện Khảo cổ học có ý kiến: “... Vì những lý do trên, có thể cho rằng ống bút này là của Tôn Thất Thuyết hay là của Hoàng Phúc ghi lại mật lệnh của Tôn Thất Thuyết. Như vậy, niên đại của ống bút là cuối thế kỷ XIX”.

Căn cứ vào “mật lệnh” có thể đoán rằng đây là kế hoạch bố phòng ở vùng Lý Hòa lúc Tôn Thất Thuyết và vua Hàm Nghi xuất bôn về phía Bắc. Hoàng Phúc là một tướng của Tôn Thất Thuyết đã được nhiều tài liệu nói đến (người ta còn cho rằng cô Tám, một nhân vật có liên quan đến cuộc khởi nghĩa Phan Đình Phùng là con gái của Hoàng Phúc).²

Ngoài những di tích nói trên, Quảng Bình còn những dấu tích của phong trào Cần Vương ở nhiều nơi khác thuộc các huyện trong tỉnh, nhất là ở vùng đất Minh Hóa chưa được kiểm kê, xếp hạng.

Như: Căn cứ Lèn Bạc (xã Ngân Sơn, huyện Lệ Thủy) của nghĩa quân Hoàng Phúc; căn cứ Kim Sen (xã Trường Xuân, huyện Quảng Ninh) của nghĩa quân Đề Ân, Đề Chít là những danh tướng được vua Hàm Nghi giao nhiệm vụ trấn giữ và tổ chức lực lượng đánh Pháp ở địa bàn phía Nam Quảng Bình và Bắc Quảng Trị.

- Căn cứ Ma Rai ở xã Hóa Sơn, huyện Minh Hóa, nơi vua Hàm Nghi từng đi qua và đứng chân xây dựng “Kinh đô Cần Vương”. Hóa Sơn còn là địa danh gắn với câu chuyện kho vàng Hàm Nghi đã được phát lộ và còn nhiều bí ẩn.

- Căn cứ Khe Ve ở xã Hóa Thanh, huyện Minh Hóa, nơi đứng chân tiếp theo của vua Hàm Nghi và triều đình kháng chiến, sau khi rời căn cứ Ma Rai (Hóa Sơn). Nơi đây đã diễn ra nhiều trận đánh ác liệt giữa nghĩa quân và thực dân Pháp. Đặc biệt, nghĩa quân của Nguyễn Phạm Tuân đã lập nhiều chiến công lớn, tiêu diệt nhiều quan, quân Pháp, làm cho quân Pháp nhiều phen thất bại cay đắng; đồng thời bảo vệ vua Hàm Nghi và triều đình kháng chiến trong thời gian từ năm 1885-1888.

- Đèo Mụ Giạ, nơi đội quân của vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết đã từng làm căn cứ địa chống Pháp trên vùng biên giới Việt - Lào, nơi gắn bó thân thiết với đồng bào các dân tộc ở miền Tây Quảng Bình.

- Eo Lập Cập, địa điểm diễn ra cuộc đụng độ đầu tiên của nghĩa quân Cần Vương với thực dân Pháp ngày 26 tháng 12 năm 1885, quân của vua Hàm Nghi đã phục kích tiêu diệt hơn một nửa đoàn quân pháo thủ Bắc Kỳ do đại úy

². Trích văn bản của GS. Hà Văn Tấn, Viện trưởng Viện Khảo cổ học gửi Ban Quản lý Di tích - Danh thắng Quảng Bình ngày 26/4/1996.

Hugot chỉ huy từ Vinh vào đón đánh vua Hàm Nghi. Đại úy Hugot bị trúng tên phải rút về Vinh. Ngày 3 tháng 1 năm 1886, Hugot chết do tên độc phát tác. Eo Lập Cập trở thành nỗi kinh hoàng, khiếp sợ của giặc Pháp mỗi khi đặt chân lên núi rừng miền Tây Quảng Bình.

- Lăng mộ Thượng tướng Nguyễn Phạm Tuân ở Động Cát, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, Quảng Trạch. Lăng mộ của ông được nhân dân gìn giữ bảo vệ để tỏ lòng cảm phục nghĩa khí kiên cường bất khuất và công lao to lớn của ông trong cuộc đấu tranh kháng Pháp cuối thế kỷ XIX.

- Căn cứ Cao Mại ở xã Cao Quảng, huyện Tuyên Hóa của nghĩa quân Lãnh binh Mai Lượng bảo vệ sườn phía Nam Sơn triều đình kháng chiến Hàm Nghi và tạo điều kiện cho nghĩa quân hoạt động trên một địa bàn rộng khắp từ vùng núi đến đồng bằng hữu ngạn sông Gianh, khiến cục diện trên chiến trường Quảng Bình thay đổi có lợi cho triều đình kháng chiến Hàm Nghi.

Ngoài những dấu tích nói trên, còn nhiều di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể khác gắn với phong trào Cần Vương ở Quảng Bình đang tiềm ẩn ở nhiều địa phương trong tỉnh.

2. Đánh giá giá trị hệ thống di tích phong trào Cần Vương ở Quảng Bình nửa cuối thế kỷ XIX

Qua đặc điểm và tình hình kiểm kê, xếp hạng di tích phong trào Cần Vương và những nghiên cứu phát hiện những dấu tích hàm chứa những tiêu chí xếp hạng di tích về phong trào Cần Vương ở Quảng Bình của các nhà khoa học, nhà nghiên cứu trong và ngoài tỉnh trong thời gian qua, chúng ta có thể đánh giá hệ thống phong trào Cần Vương ở Quảng Bình với các giá trị nổi bật sau đây:

2.1. Giá trị lịch sử

Hệ thống di tích phong trào Cần Vương ở Quảng Bình có giá trị và ý nghĩa lịch sử to lớn không những đối với Quảng Bình mà còn có giá trị tiêu biểu và ý nghĩa quan trọng đối với quốc gia, đối với dân tộc trong lịch sử chống ngoại xâm.

Từ những di tích lưu niệm danh nhân: Nhà thờ và Lăng mộ Đề đốc Lê Trực ở xã Tiên Hóa, huyện Tuyên Hóa; Lăng mộ và Nhà bia tưởng niệm danh tướng Mai Lượng ở xã Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch; Lăng mộ danh tướng Cần Vương Lê Mô Khởi ở xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch; dấu tích Lăng mộ Thượng tướng Nguyễn Phạm Tuân (xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch; đến những di tích ghi dấu sự kiện, những trận đánh quyết liệt của nghĩa quân các thủ lĩnh Cần Vương tiêu diệt nhiều quân Pháp, hay tổ chức xây dựng căn cứ, các chiến khu, tổ chức lực lượng đánh bại âm mưu của thực dân Pháp trong cuộc truy bắt triều đình kháng chiến vua Hàm Nghi và âm mưu sớm bình định, đặt ách thống trị đối với dân tộc ta; di tích Thành Đồng Hới; di tích Chiến khu Trung Thuần;

dấu tích eo Lạp Cạp và những dấu tích khác như đã nêu trên cùng với những hiện vật được sưu tầm, lưu giữ ở Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình là những minh chứng chứng minh sinh động về các lãnh tụ với các cuộc khởi nghĩa hưởng ứng dụ Cần Vương, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, về Sơn triều kháng chiến Hàm Nghi ở miền Tây Quảng Bình (trong thời gian hơn 3 năm từ tháng 10 năm 1885 đến tháng 11 năm 1888) là trung tâm, là linh hồn phong trào Cần Vương của cả nước.

Hệ thống các di tích, các dấu hiệu di tích nói trên cùng với các tài liệu thành văn giới thiệu về phong trào Cần Vương chống Pháp nói chung, về các lãnh tụ, các thủ lĩnh, những danh tướng thời Cần Vương nói riêng có giá trị cực kỳ quý báu trong việc nghiên cứu, phát huy những bài học lịch sử về cuộc kháng chiến kiên cường và anh dũng của nhân dân Quảng Bình; về vai trò và sự đóng góp của phong trào Cần Vương chống Pháp xâm lược cũng như vai trò và những đóng góp to lớn của các lãnh tụ, các danh tướng với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương ở Quảng Bình đối với cả nước trong giai đoạn lịch sử nửa cuối thế kỷ XIX. “Nhân dân cả nước đã hưởng ứng phong trào Cần Vương với một khí thế mới, trong đó nhân dân Quảng Bình đã gánh vác sứ mệnh quan trọng, là địa bàn đầu não, nơi đặt bộ chỉ huy trung tâm của phong trào Cần Vương”³. “Quảng Bình là nơi hưởng dụ Cần Vương diễn ra sâu rộng nhất với nhiều lãnh tụ khởi nghĩa, nhiều phong trào chống Pháp ủng hộ Sơn triều diễn ra trong phạm vi toàn tỉnh. Những cái tên như Nguyễn Phạm Tuân, Lê Trực, Mai Lương, Lê Mô Khởi, Đoàn Đức Mậu, Trần Văn Định, Ông Tú Di Luân... hay biết bao anh hùng vô danh khác và nhân dân Quảng Bình đều đã tham gia vào cuộc kháng chiến chống Pháp dưới ngọn cờ “Cần Vương”. Phạm vi của phong trào không chỉ ở miền Tây Quảng Bình - nơi Hàm Nghi và phe chủ chiến chọn làm nơi đứng chân, mà hầu như diễn ra trên địa bàn toàn tỉnh, từ thượng nguồn sông Gianh (nghĩa quân của Nguyễn Phạm Tuân) đến trung lưu sông Gianh (nghĩa quân của Lê Trực), từ các huyện phía Bắc đến các huyện phía Nam Quảng Bình (các huyện Quảng Trạch, Bố Trạch, Lệ Thủy, Quảng Ninh, Tuyên Hóa, Minh Hóa) đều có các cuộc khởi nghĩa nổ ra, từ miền xuôi lên miền núi đều là địa bàn hoạt động của phong trào”⁴. Tại địa bàn Đồng Hới, Quảng Ninh, Lệ Thủy, mặc dù ở xa vùng hoạt động của Sơn triều kháng chiến Hàm Nghi, nhưng các sĩ phu yêu nước và nhân dân vẫn tích cực hưởng ứng phong trào Cần Vương, hợp đồng chặt chẽ với nghĩa quân các khu vực phía Bắc tỉnh, tổ chức kháng chiến chống Pháp, “có trận họ đột nhập vào thành, đốt phá doanh trại địch, giết chết Bố chính gian ác Nguyễn Đình Dương, đánh tháo một đội nguy binh thoát khỏi tổ chức của giặc. Tên thiếu tá Gergoir nơm nớp lo

³. Nguyễn Khắc Thái, Lịch sử Quảng Bình, Nxb Chính trị - Hành chính, 2014.

⁴. Báo cáo khoa học Hội thảo Quốc gia về Quảng Bình 410 năm hình thành và phát triển - bài viết của PGS.TS Nguyễn Văn Đăng, ThS. Nguyễn Thị Thùy Dung, tr.451.

sợ phải xin triều đình Huế chi viện thêm binh lính”⁵. Ở địa bàn huyện Lệ Thủy, dưới sự chỉ huy của Hoàng Phúc, có sự tham gia của Bạch Xi (Đoàn Đức Mậu), nghĩa quân Cần Vương đã triển khai lực lượng từ căn cứ Ngân Sơn xuống đồng bằng tổ chức phục kích đánh chặn các cuộc càn quét của địch. Nghĩa quân của ông hoạt động đến các vùng Bắc Quảng Trị, gắn với địa bàn hai huyện Lệ Thủy, Quảng Ninh phối hợp với nhóm nghĩa quân do Đề Ân, Đề Chít chỉ huy, hình thành một phạm vi ảnh hưởng của phong trào Cần Vương rộng lớn, gây cho quân Pháp nhiều tổn thất nặng nề.

2.2. Giá trị khoa học quân sự - bài học về xây dựng căn cứ và tổ chức lực lượng kháng chiến về chiến tranh du kích, chiến tranh nhân dân

2.2.1. Về xây dựng căn cứ và tổ chức lực lượng kháng chiến

*** Đối với trung tâm Sơn triều kháng chiến Hàm Nghi**

Do hoàn cảnh và điều kiện lịch sử bấy giờ, phái chủ chiến và vua Hàm Nghi không lường trước những khó khăn, không chuẩn bị chu đáo trong lộ trình hộ giá vua Hàm Nghi xuất bôn và chủ động xây dựng căn cứ kháng chiến lâu dài trước âm mưu, thủ đoạn và sức mạnh quân sự của thực dân Pháp xâm lược. Căn cứ Tân Sở - Quảng Trị, mặc dù Tôn Thất Thuyết cùng phái chủ chiến của triều đình đã cho xây dựng từ năm 1883, trước hai năm Hàm Nghi xuất bôn, có địa hình hiểm trở, có đầy đủ kho trại, lương thực, vũ khí đã dự trữ sẵn, nhưng triều đình kháng chiến Hàm Nghi cũng chỉ dùng chân đước 4 - 5 ngày rồi phải lao đao, vội vã hộ giá vua Hàm Nghi ra Bắc.

Cuộc hành trình đầy gian nan, nguy hiểm của vua Hàm Nghi từ kinh thành Huế ra Tân Sở rồi phải sang Lào, trèo đèo, lội suối theo dọc dãy núi Trường Sơn ra Bắc. Nhưng khi vừa đến đước vùng Hàm Thao, gần Sơn phòng Hà Tĩnh lại biết quân Pháp truy bắt Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết đã đưa Hàm Nghi cùng đoàn tùy tùng lui vào vùng Bãi Đức huyện Tuyên Hóa, rồi đến Quy Đạt, lên Hóa Thanh, Hóa Tiến, Dân Hóa... thuộc huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình để tránh giặc. Từ đây vùng thượng lưu sông Gianh, miền núi rừng Minh Hóa đã trở thành “Kinh đô kháng chiến” trong giai đoạn đầu của phong trào Cần Vương (tháng 10 năm 1885 đến tháng 10 năm 1888).

Có thể nói, việc đưa cơ quan đầu não của phong trào Cần Vương vào vùng miền núi Minh Hóa là một sự lựa chọn sáng suốt hợp lý của những người lãnh đạo phong trào. Từ địa bàn này, nếu tiến thì có thể làm chủ một khu vực rộng lớn và đông dân, có thể liên lạc thuận lợi mà bí mật với các tỉnh phía Bắc, nơi có nhiều sĩ phu yêu nước và đông đảo nhân dân hưởng ứng phong trào Cần Vương rất mạnh mẽ. Nếu thoái thì có thể bảo toàn lực lượng để chiến đấu lâu dài.⁶

⁵. Lương Duy Tâm, Địa lý - Lịch sử Quảng Bình, Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình xuất bản 1998, tr.229.

⁶. Tham khảo thêm Lịch sử Quảng Bình, Nxb Chính trị- Hành chính, 2014, do TS. Nguyễn Khắc Thái biên soạn, tr.446, 447.

** Đối với căn cứ kháng chiến, xây dựng lực lượng của các lãnh tụ, thủ lĩnh các cuộc khởi nghĩa hưởng ứng dụ Cần Vương*

- Thượng tướng Nguyễn Phạm Tuân xây dựng căn cứ nghĩa quân ở vùng Yên Lương - Cổ Liêm (nay là xã Tân Hóa, huyện Minh Hóa).

- Đề đốc Lê Trực lập chiến khu vùng núi Thanh Thủy (xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa), Chiến khu Trung Thuần (xã Quảng Lưu, huyện Quảng Trạch), ông cùng Cao Thượng Chí lập hệ thống đồn trại, kho tàng trên dãy Hoành Sơn với các địa danh nổi tiếng đến ngày nay và cho xây dựng “hệ thống sơn phòng” trên dọc tuyến biên giới Việt - Lào.

- Lãnh binh Mai Lượng xây dựng căn cứ ở thung lũng Cao Mại (xã Cao Quảng, huyện Tuyên Hóa) và vùng thượng nguồn Rào Nan.

- Tán tương Quân vụ Lê Mô Khởi xây dựng căn cứ ở Trại Nái (Ba Trại, huyện Bố Trạch).

- Hoàng Phúc xây dựng căn cứ ở Lèn Bạc (Ngân Sơn, huyện Lệ Thủy).

- Đề Ân, Đề Chít lập căn cứ ở Kim Sen (nay thuộc xã Trường Xuân, Quảng Ninh).

Nhìn chung các địa bàn mà lãnh tụ các cuộc khởi nghĩa Cần Vương chọn xây dựng căn cứ của nghĩa quân đều có những yếu tố địa lợi nhân hòa, dựa vào thế núi sông vừa thuận tiện cho việc tiến thoái của nghĩa quân, vừa đánh thắng địch vừa bảo toàn được lực lượng.

** Về tổ chức lực lượng kháng chiến*

Từ hệ thống dấu tích các căn cứ nghĩa quân Cần Vương và sự nghiệp của các lãnh tụ Cần Vương qua hệ thống di tích lưu niệm các danh tướng trong phong trào Cần Vương, chúng ta thấy lãnh tụ cuộc nghĩa nào cũng rất quan tâm đến việc tuyển mộ huấn luyện binh sĩ, xây dựng hậu cần song song với việc tổ chức đánh địch để có thể kháng chiến lâu dài. Lực lượng lãnh đạo và nghĩa quân phần lớn được tuyển mộ từ các văn thân, sĩ phu yêu nước, các binh sĩ trong các tầng lớp nhân dân nhất là nông dân hăng hái hưởng ứng dụ Cần Vương, kể cả các dân tộc ở miền núi.

** Về chiến tranh nhân dân, chiến tranh du kích*

Nghiên cứu tổng hợp các sự kiện và nhân vật lịch sử trong hệ thống di tích phong trào Cần Vương đã được xếp hạng, các dấu tích được nghiên cứu phát hiện cùng với những tư liệu của các nhà nghiên cứu, các nhà khoa học đã được xuất bản, giá trị nổi bật về khoa học quân sự là chiến tranh du kích, chiến tranh nhân dân. “...Cuộc kháng chiến ở Quảng Bình do điều kiện lịch sử và địa lý đặc biệt đã có những màu sắc riêng. Cuộc kháng chiến ở đây quy tụ xung quanh cái gọi là “Triều đình Hàm Nghi”, nhưng tính chất nhân dân của phong trào không

hề bị mờ nhạt”.⁷ Từ khi Sơn triều Hàm Nghi đứng chân trên đất Quảng Bình, nhân dân Quảng Bình “kẻ có thể, người có tiền, mộ phu binh lính, đổi nhà làm trường diễn võ, mang cơ nghiệp ra giúp quân lương, bỏ cày cuốc, cầm gươm súng”.⁸ Từ các các văn thân, sĩ phu yêu nước đến các tầng lớp nhân dân, các tôn giáo ở các vùng, miền trong tỉnh đến đồng bào các dân tộc ít người ở miền Tây Quảng Bình, từ Minh Hóa, Tuyên Hóa, Quảng Trạch, Bố Trạch đến Quảng Ninh, Lê Thủy đều hăng hái tích cực dốc lòng, dốc sức ủng hộ hay trực tiếp tham gia bảo vệ Sơn triều kháng chiến Hàm Nghi, ủng hộ tham gia các cuộc khởi nghĩa do các lãnh tụ, các thủ lĩnh Cần Vương trực tiếp lãnh đạo.

Được nhân dân ủng hộ che chở, nghĩa quân của Nguyễn Phạm Tuân, Lê Trực, Mai Lương, Lê Mô Khởi, Hoàng Phúc... đã dựa vào điều kiện địa hình, địa thế, sở trường... phát huy chiến tranh du kích rất hiệu quả trong các cuộc khởi nghĩa, trong các trận đánh với quân đội thực dân Pháp.⁹

2.3. Giá trị tinh thần

Chúng ta nhận thức sâu sắc rằng: có một kho tàng di sản văn hóa tinh thần vô giá sống mãi trong lòng dân qua quá trình phát triển lịch sử dân tộc, quê hương, qua các thế hệ cha ông và sống mãi mai sau, đó là tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc, là ý chí kiên cường bất khuất, là tư tưởng vì nghĩa, vì dân, vì nước trong đấu tranh chống chọi với thiên tai, với thù trong, giặc ngoài; đó là sự hy sinh, cống hiến của các danh nhân, danh tướng, các anh hùng liệt sĩ đối với đất nước và quê hương qua các thời kỳ lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước, đánh đuổi ngoại xâm, giành độc lập dân tộc.

Những di tích, những dấu tích phong trào Cần Vương ở Quảng Bình là những minh chứng hùng hồn giúp chúng ta nghiên cứu, hiểu rõ thêm về lịch sử chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn cuối thế kỷ XIX với phong trào Cần Vương chống Pháp đối với cả nước nói chung và Quảng Bình nói riêng. Chúng ta thông hiểu tinh thần “trung quân ái quốc” với các văn thân, sĩ phu yêu nước, các lãnh tụ của phong trào Cần Vương trong điều kiện và hoàn cảnh lịch sử còn nhiều hạn chế. Nhưng chúng ta quý trọng, cảm phục ý chí kiên cường, bất khuất, vượt qua mọi thử thách, gian nguy, không màng danh lợi, vì nước, vì dân, kiên quyết chống kẻ thù xâm lược và kẻ bạc nhược đầu hàng, bán nước, cầu vinh. Đó là những tấm gương sáng: Nguyễn Phạm Tuân, Lê Trực, Mai Lương, Lê Mô Khởi, Hoàng Phúc, Đoàn Chí Tuân (Bạch Xi)... và nhiều văn thân, sĩ phu yêu nước khác, nhiều nghĩa dũng đã rời gia đình, xóm làng, thôn bản một lòng cùng với nghĩa quân đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược. Vì yêu

⁷. Đặng Huy Vân, “Về cuộc kháng chiến kiên cường và anh dũng của nhân dân Quảng Bình cuối thế kỷ XIX”, Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 106, tháng 1 năm 1968.

⁸. Đinh Xuân Lâm, “Lịch sử Việt Nam 1858-1945”, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1992, tr.21.

⁹. Tham khảo hồ sơ các di tích, Tuyển tập Danh nhân Quảng Bình, Lịch sử Quảng Bình...

nước, vì độc lập dân tộc, nhân dân một lòng ủng hộ Sơn triều kháng chiến Hàm Nghi. Vua Hàm Nghi với tinh thần dân tộc, vì yêu nước và cảm phục các tướng sĩ và lòng dân hết mực hưởng ứng “dụ Cần Vương” mà từ khi lên làm vua đến những năm tháng xuất thân gian nguy, vất vả và bám trụ Sơn triều kháng chiến ở vùng rừng núi Minh Hóa miền Tây Quảng Bình cho đến khi bị bắt cũng không màng danh vị, vinh hoa, giữ vững đến cùng tinh thần chống Pháp xâm lược và những kẻ bạc nhược bán nước ham cầu danh lợi.

Qua các di tích lưu niệm danh tướng Cần Vương, chúng ta càng thấy ở họ tinh thần ham học, ý chí rèn luyện, vươn lên, lập thân, lập nghiệp, đóng góp sức mình xây dựng quê hương, đất nước như Lê Trực, Mai Lương, Lê Mô Khởi...¹⁰

Trong phong trào Cần Vương ở Quảng Bình, Nguyễn Phạm Tuân, Lê Trực, Mai Lương, Lê Mô Khởi và nhiều tấm gương anh hùng bất khuất gắn liền với những chiến công vang dội mà tên tuổi của họ đã, đang và sẽ sống mãi trong lòng nhân dân, cùng sử sách.

2.4. Giá trị giáo dục

Với những giá trị lịch sử, giá trị khoa học và giá trị tinh thần nói trên, hệ thống di tích phong trào Cần Vương có giá trị to lớn trong công tác giáo dục về truyền thống lịch sử, về khoa học quân sự, về những bài học thành công và thất bại trong phong trào Cần Vương chống thực dân Pháp xâm lược. Những bài học về vai trò lãnh đạo, về đường lối kháng chiến, về sức mạnh dân tộc và đoàn kết toàn dân, về chiến tranh nhân dân, chiến tranh du kích và sự hợp đồng, phối hợp tác chiến của các đội quân khởi nghĩa, về ý thức cảnh giác, đề phòng những kẻ gian phản bội bán dân, bán nước để hạn chế tối thiểu những tổn thất cho lực lượng khởi nghĩa và phong trào kháng chiến.

Đặc biệt, có giá trị đối với công tác giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức dân tộc, ý chí kiên cường, bất khuất, tinh thần chiến đấu quả cảm trước kẻ thù xâm lược và bọn tay sai bán nước; giáo dục truyền thống hiếu học, tinh thần lập nghiệp, xả thân vì nước, vì dân của các lãnh tụ, thủ lĩnh và các nghĩa dũng Cần Vương.

Kết hợp những hiện vật trực quan ở Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình, những công trình địa điểm gắn với các sự kiện, các nhân vật lịch sử, các danh tướng tiêu biểu trong phong trào Cần Vương là những di sản vật chất và tinh thần cực kỳ quý báu đối với công tác giáo dục, rèn luyện đạo đức, lối sống tốt đẹp của con người Việt Nam.

2.5. Giá trị phục vụ phát triển du lịch

Hệ thống di tích, những dấu tích phong trào Cần Vương hầu như được trải

¹⁰. Tham khảo hồ sơ các di tích các danh nhân nói trên ở Ban Quản lý Di tích danh thắng Quảng Bình

đều trong các trung tâm, các không gian du lịch của Quảng Bình.

- Trung tâm du lịch Đồng Hới có di tích Thành Đồng Hới với nhiều sự kiện tiêu biểu trong các thời kỳ lịch sử. Trong đó có những trận đánh, nhân dân Đồng Hới tham gia với nghĩa quân Nguyễn Phạm Tuân, Lê Trực tấn công thành gây cho địch nhiều tổn thất nặng nề. Tiêu biểu như trận đánh tháng 1 năm 1886, đặc biệt trận đánh tháng 10 năm 1886, nghĩa quân đột nhập vào thành bắt và giết Bộ chính Quảng Bình là Phan Đình Dương. Quân giặc trong thành trước nguy cơ bị tiêu diệt hoàn toàn liền gấp rút cầu viện. Phải đợi đến lúc quân Pháp từ Huế ra, quân địch trong thành mới được giải vây.

- Không gian du lịch phía Nam Quảng Bình có những dấu tích: Căn cứ Lèn Bạc (xã Ngân Sơn, huyện Lệ Thủy); căn cứ Kim Sen (xã Trường Xuân, huyện Quảng Ninh) gắn với những chiến công của tướng Hoàng Phúc, của Đề Ân, Đề Chít.

- Không gian du lịch phía Bắc, phía Tây Quảng Bình và theo tuyến đường Hồ Chí Minh, tuyến quốc lộ 1A có di tích lưu niệm danh tướng Nguyễn Phạm Tuân, Lê Trực, Mai Lượm, Lê Mô Khởi, Trần Văn Định, di tích Chiến khu Trung Thuần, đặc biệt là những dấu tích Sơn triều kháng chiến Hàm Nghi ở Minh Hóa.

Với dự báo của các nhà tương lai học về đặc trưng của du lịch trong thế kỷ XXI là: “Con người đang ở xu thế chuyển từ du lịch “cuối ngựa xem hoa” sang du lịch đi sâu vào các tầng văn hóa nhân văn với những phương thức khám phá mới, thói quen thu thập thông tin, tìm hiểu những giá trị mới, những giá trị đảm bảo cho những di tích đó có tính nhân văn cao và giá trị văn hóa đích thực... và như vậy khách du lịch trong tương lai sẽ có cách nhìn trân trọng với văn hóa, với một tinh thần cảm thụ ngày càng cao hơn”.¹¹

Trước mắt và trong tương lai, với tính đặc thù hệ thống di tích phong trào Cần Vương, chắc hẳn sẽ cùng với hệ thống di tích - danh thắng trong các không gian, các tuyến du lịch của tỉnh sẽ phát huy tối ưu giá trị di sản văn hóa gắn với những danh nhân và sự kiện lịch sử trong phong trào Cần Vương cuối thế kỷ XIX không những đối với Quảng Bình mà cả đối với du lịch các tỉnh Bắc miền Trung và cả nước.

3. Một số ý kiến đề xuất

Trên cơ sở đặc điểm và tình hình xếp hạng, kiểm kê di tích và những dấu tích về phong trào Cần Vương ở Quảng Bình được nghiên cứu, phát hiện trong những năm qua trong tổng số danh mục di tích ở Quảng Bình; với giá trị cực kỳ quý báu của hệ thống di tích phong trào Cần Vương ở Quảng Bình như đã trình bày trên; để cho hệ thống di tích phong trào Cần Vương ở Quảng Bình được bổ

¹¹. Dự báo thế kỷ XXI, Nxb Thống kê, Hà Nội, 1998, tr.146,147.

sung thêm về số lượng đáng có và cần thiết; bổ sung, xác minh đầy đủ nội dung khoa học, xứng đáng với vai trò ý nghĩa của phong trào Cần Vương ở Quảng Bình đối với quốc gia. Đồng thời nhằm phát huy giá trị hệ thống di tích phong trào Cần Vương phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà và cả nước.

Chúng tôi xin đề xuất với tỉnh Quảng Bình và các cơ quan hữu quan một số ý kiến sau đây:

- *Một là:* Tổ chức những cuộc khảo sát thực địa gồm đại diện chính quyền địa phương, các cơ quan chuyên môn, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu để xác định địa điểm, công trình (nếu có), các khu vực bảo vệ di tích khi các yếu tố di tích được xác định gắn với các sự kiện lịch sử, các nhân vật lịch sử tiêu biểu đối với phong trào Cần Vương. Kế hoạch các cuộc khảo sát cần tiến hành dứt điểm từng bước và đạt được kết quả rõ ràng.

+ Trước mắt ưu tiên khảo sát, lập hồ sơ xếp hạng di tích trên địa bàn huyện Minh Hóa, tập trung cho các di tích tiêu biểu gắn với “Sơn triều kháng chiến Hàm Nghi” (những nơi Hàm Nghi và đoàn hộ giá dừng chân và xây dựng căn cứ có thời gian lâu và có sự kiện quan trọng, căn cứ kháng chiến của nghĩa quân Nguyễn Phạm Tuân, những địa điểm diễn ra những trận đánh điển hình...)

+ Tiếp đến tập trung có trọng điểm những địa điểm, công trình (nếu có) gắn với các khu căn cứ, chiến khu, các trận đánh lớn của nghĩa quân Lê Trực, Mai Lương, Lê Mô Khởi, Trần Văn Định, Đoàn Chí Tuân ở Tuyên Hóa, Quảng Trạch, Bố Trạch (ưu tiên những địa điểm gắn với những trận đánh lớn, vừa tiêu diệt địch vừa phá tan âm mưu bình định của giặc, bảo vệ Sơn triều kháng chiến Hàm Nghi).

+ Chú trọng khảo sát các dấu tích gắn với hoạt động chiến công của các nghĩa quân Hoàng Phúc, Đề Ân, Đề Chít ở Lệ Thủy - Quảng Ninh, khu vực Nam Quảng Bình đối với phong trào Cần Vương nói chung và góp phần bảo vệ Sơn triều kháng chiến Hàm Nghi.

Trong quá trình khảo sát, xác định, bổ sung di tích phong trào Cần Vương cần chú ý phát hiện, sưu tầm những di vật có liên quan, đồng thời kết hợp mối liên hệ với các di tích lịch sử - văn hóa khác trên địa bàn để dự kiến quy hoạch bảo tồn, phát huy di tích trong một không gian văn hóa - du lịch cho thuận tiện và phù hợp.

- *Hai là:* Tiếp tục chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, nghiệp vụ chuyên môn nhằm bổ sung tư liệu lịch sử, hồ sơ khoa học, hồ sơ pháp lý cho các di tích đã được xếp hạng như các di tích lưu niệm danh tướng Cần Vương: Lê Trực, Mai Lương, Lê Mô Khởi và các di tích đã xếp hạng gắn với các sự kiện, các thời kỳ lịch sử khác như Thành Đồng Hới, Chiến khu Trung Thuần, Bãi Đức, Khe Ve...; quan tâm đầu tư nghiên cứu khoa học, nghiệp vụ chuyên

môn mới nắm chắc đầy đủ những đặc trưng và đầy đủ giá trị của mỗi di tích, cũng như cả hệ thống di tích; đồng thời làm phong phú và nâng tầm giá trị của hệ thống di tích về phong trào Cần Vương ở Quảng Bình.

- *Ba là:* Cần quan tâm đúng mức phương án bảo tồn, tôn tạo các di tích phong trào Cần Vương trong quy hoạch bảo tồn, phát huy di tích và quy hoạch phát triển du lịch Quảng Bình.

Ví dụ:

+ Các di tích về phong trào Cần Vương ở Minh Hóa có quan hệ trong không gian các di tích đường Hồ Chí Minh (các trọng điểm 12A, ngã ba Khe Ve, Bãi Dinh, công Trời, đèo Mụ Giạ, đèo 37, đèo Cha Quang, hang Tiên, các hang động Hóa Thanh, Hóa Tiến).

+ Di tích Lăng mộ Tán tương Quân vụ Lê Mô Khởi, căn cứ Trại Nái (Ba Trại, xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch) với không gian di tích bến phà Gianh, ngã ba Thọ Lộc, di tích đường Hồ Chí Minh.

+ Dấu tích căn cứ Lèn Bạc (Ngân Sơn) của nghĩa quân Hoàng Phúc với không gian di tích đường Hồ Chí Minh: Tổng trạm thông tin A72 ở Ngân Sơn - Ngân Thủy, huyện Lệ Thủy...

Có các phương án phối hợp trong quy hoạch bảo tồn, tôn tạo di tích và có những công trình được đầu tư mang tầm quốc gia chắc chắn sẽ phát huy tối ưu giá trị các di sản văn hóa và phát triển du lịch.¹²

- *Bốn là:* Đây là những di tích lịch sử có tính đặc thù, cần thực hiện và phát huy tốt “xã hội hóa” nhằm khơi dậy những tiềm năng thu hút sự tham gia đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, trong nước và nước ngoài để huy động trí tuệ, nguồn lực cho công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích.

Trên đây là một số ý kiến cũng là những giải pháp cần thiết chúng tôi mạo muội đề xuất nhằm bảo tồn và phát huy tốt giá trị hệ thống di tích phong trào Cần Vương ở Quảng Bình, mong được lãnh đạo tỉnh và các địa phương trong tỉnh, các cơ quan chức năng hữu quan tâm.

¹². Có chuyên đề riêng.